

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 08/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 06/01/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K13CĐ-Tiếng HànB/SEVT

Tổng số sinh viên: 56

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202176220211S304	Đỗ Thị Nguyệt Ánh	81	Tốt	
2	CDT1202176220211S139	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	82	Tốt	
3	CDT1202176220211S306	Phạm Trí Bình	80	Tốt	
4	CDT1202176220211S008	Hà Linh Chi	81	Tốt	
5	CDT1202176220211S307	Bùi Văn Chính	81	Tốt	
6	CDT1202176220211S160	Đào Ngọc Chuyên	80	Tốt	
7	CDT1202176220211S246	Phùng Kim Cúc	81	Tốt	
8	CDT1202176220211S009	Nguyễn Xuân Cường	81	Tốt	
9	CDT1202176220211S312	Vũ Thị Dung	80	Tốt	
10	CDT1202176220211S192	Văn Doãn Dương	80	Tốt	
11	DTU161C220210S033	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	90	Xuất sắc	
12	CDT1202176220211S316	Lương Thu Hà	80	Tốt	
13	CDT1202176220211S271	Trần Thị Thu Hà	80	Tốt	
14	CDT1202176220211S167	Nguyễn Bá Hạnh	80	Tốt	
15	CDT1202176220211S022	Trần Thị Hằng	82	Tốt	
16	CDT1202176220211S218	Trương Thị Thanh Hằng	80	Tốt	
17	CDT1202176220211S181	Vũ Thị Hằng	90	Xuất sắc	
18	CDT1202176220211S183	Bùi Ngọc Hân	90	Xuất sắc	
19	CDT1202176220211S026	Vũ Thị Hiền	90	Xuất sắc	
20	CDT1202176220211S255	Trần Thị Hoa	82	Tốt	
21	DTU161C220210S235	Vũ Thị Hồng	80	Tốt	
22	CDT1202176220211S033	Trần Văn Hùng	90	Xuất sắc	
23	CDT1202176340301S035	Lê Thị Huyền	90	Xuất sắc	
24	CDT1202176220211S189	Lê Thị Thu Huyền	80	Tốt	
25	CDT1202176220211S279	Lương Thị Huyền	81	Tốt	
26	CDT1202176220211S323	Hoàng Thị Thu Hương	80	Tốt	
27	CDT1202176220211S037	Phùng Thị Thu Hương	80	Tốt	
28	CDT1202176220211S038	Nguyễn Thị Thu Hương	82	Tốt	
29	CDT1202176220211S328	Trần Văn Lành	82	Tốt	
30	CDT1202176220211S055	Vũ Tuấn Linh	80	Tốt	
31	CDT1202176220211S064	Trần Tuấn Minh	80	Tốt	
32	CDT1202176220211S065	Trương Thị Việt Mỹ	90	Xuất sắc	
33	CDT1202176220211S067	Lê Thị Nga	81	Tốt	
34	CDT1202176510303S217	Lê Thị Ngọc	83	Tốt	
35	CDT1202176220211S217	Vũ Thị Bích Ngọc	90	Xuất sắc	
36	CDT1202176220211S187	Ma Minh Nguyệt	82	Tốt	
37	CDT1202176220211S075	Trần Thị Nhân	82	Tốt	
38	CDT1202176220211S204	Đàm Thị Noi	80	Tốt	
39	CDT1202176220211S247	Nguyễn Thị Nương	82	Tốt	



40	CDT1202176220211S341	Trương Thị Phúc	90	Xuất sắc	
41	CDT1202176220211S085	Đỗ Hồng Quyền	81	Tốt	
42	CDT1202176220211S199	Vũ Văn Quyết	91	Xuất sắc	
43	CDT1202176220211S261	Nguyễn Thị Quỳnh	80	Tốt	
44	CDT1202176220211S344	Đặng Thị Thảo	90	Xuất sắc	
45	CDT1202176220211S259	Nguyễn Văn Thắng	81	Tốt	
46	CDT1202176220211S093	Nguyễn Thị Thêu	91	Xuất sắc	
47	CDT1202176220211S195	Trần Thị Thơ	82	Tốt	
48	CDT1202176220211S346	Ngô Thị Toán	80	Tốt	
49	CDT1202176220211S205	Lê An Trang	80	Tốt	
50	CDT1202176220211S301	Nguyễn Thị Trang	90	Xuất sắc	
51	CDT1202176220211S348	Đỗ Quang Trường	82	Tốt	
52	CDT1202176220211S168	Hoàng Thị Tuyết	80	Tốt	
53	CDT1202176220211S114	Phạm Thị Thu Uyên	80	Tốt	
54	CDT1202176220211S185	Nguyễn Thị Bích Viên	81	Tốt	
55	CDT1202176220211S116	Hứa Hoàng Vinh	82	Tốt	
56	CDT1202176220211S118	Trần Tuấn Vũ	0	Yếu	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	13	23.21%
Tốt	42	75%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	1	1.79%
Kém	0	0%

ST số: 56

**PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỜNG PHÒNG**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 1 năm 2021
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Lan Phương

